IN MY EAR, YOUR VOICE STILL FLICKERING

Volume I

Bên tai tôi, giọng người vẫn chờn vờn

Edited by Paul Christiansen + Hannah Hoàng

Paul Christiansen earned his MFA at Florida International University and currently resides in Saigon where he works as content director for Saigoneer. His is the author of the forthcoming *Beneath Saigon's Chò Nâu* (Phương Nam Publishing House), a bilingual collection of essays translated by Trần Thị NgH and co-editor of *A Rainy Night in the City* (Hanoi Publishing House), a bilingual anthology of short stories.

Paul Christiansen *tốt nghiệp chương trình thạc sĩ tại Florida International University và hiện đang sinh sống tại Sài Gòn, nơi anh đảm nhận công tác định hướng nội dung cho Saigoneer. Anh là tác giả của tựa sách sắp xuất được xuất bản, Dưới Tán Chò Nâu Sài Gòn (NXB Phương Nam), một tuyển tập tiểu luận song ngữ do Trần Thị NgH biên dịch. Anh cũng là đồng chủ biên của Một Đêm Mưa Thành Phố (NXB Hà Nội), một tuyển tập truyện ngắn song ngữ.*

Hannah Hoàng is an illustrator and designer from Saigon, Vietnam. She started drawing when she was 4. At first it was just doodles to pass the time, then it became a hobby, and a big part of her identity (and also a job that feeds her and her adorable cat Mỡ).

Growing up in the ever-fast changing pace of Saigon, she's very grateful to see the illustrator community here has grown, from an almost non-existent profession a decade ago, to a bustling young community with artists all over the country. To her, drawing and viewing good arts is not just a pleasure, but also a chance to be playful and connect with her inner child.

Hannah Hoàng *là một nghệ sĩ minh họa và nhà thiết kế đến từ Sài Gòn. Cô bắt đầu vẽ khi mới 4 tuổi. Ban đầu, cô chỉ vẽ nguệch ngoạc để tiêu khiển, nhưng sau đó, việc vẽ đã trở thành một sở thích và một phần danh tính của cô (và một công việc mà Hannah dùng để nuôi thân và chú mèo Mỡ đáng yêu).*

Lớn lên ở Sài Gòn — một thành phố không ngừng phát triển, cô rất hạnh phúc khi thấy cộng đồng họa sĩ minh họa nơi đây dần lớn mạnh, từ một lĩnh vực gần như không tồn tại cách đây một thập kỷ, trở thành một cộng đồng trẻ, năng động với các tài năng từ khắp cả nước. Với cô, việc vẽ và chiêm ngưỡng các tác phẩm nghệ thuật không chỉ mang lại niềm vui, mà còn là cơ hội để cô kết nối với cái tôi tinh nghịch, hồn nhiên như đứa trẻ trong tâm hồn.

Table of Contents

Editor's Note // 4

VOLUME 1

Phan Nhiên Hạo // 6
A Guitarist in Exile / *Người chơi đàn lưu vong*

Dạ Ngân // 10
White Pillows / *Nỗi niềm gối trắng*

Khải Đơn // 24
Moon Season / *Mùa trăng*

Nguyễn Phan Quế Mai // 28
My Father's Bàng Tree / *Cây bàng của cha*

VOLUME 2

Quyên Nguyễn-Hoàng
New Year Postcard / *Bưu thiệp năm mới*

Andrew Lam
The Shard, The Tissue, an Affair / *Mảnh vỡ, Khăn giấy, Một chuyện tình*

Nhã Thuyên
which orientation with sea / *hướng nào với biển*

VOLUME 3

Thu Uyên
The Ground / *Nền đất*

Dao Strom
we breathe and breathing is (an) a|synchronous music, every body needs the air

Linh San
On a Bird that Doesn't Fly Away / *Về một loài chim không bay đi*

Trần Thị NgH
G for Ground Floor, M for Majorum / *Leo xuống tầng trệt*

Editor's Note

Doing justice to the full breadth of contemporary Vietnamese literature and art would require volumes and fill galleries. "In My Ear, Your Voice Still Flickering // Bên tai tôi, giọng người vẫn chờn vờn," attempts to give the smallest hint of the many styles and subjects explored by Vietnamese writers, painters, and illustrators today.

The eleven stories and poems in this zine reflect just a few of the exemplary writers born in Vietnam who are currently working in different genres to explore a wide range of themes. They come from numerous generations, regions and backgrounds and focus on familiar topics as well as those that may receive less global attention in translation but are no less profound or prominent in Vietnam.

In accordance with patterns of migration and adaptation, some of the writers now live outside Vietnam and work beyond their native language. Some translated their own pieces from or into Vietnamese and others collaborated with translators. It was essential to include both languages in this publication out of respect for what cannot be translated and to honor original artistic visions while exploring the virtues of translation.

The artwork accompanying the writing was curated by Hannah Hoàng and aims to provide a similar variety of styles and histories. Rather than illustrating the pieces, the Vietnamese artists were encouraged

Đôi lời từ biên tập viên

Thật khó để có thể chứa đựng và phản ánh toàn diện bề dày của văn học nghệ thuật đương đại Việt Nam chỉ qua việc tổng hợp và trưng bày đơn thuần.

Tuy nhiên, "In My Ear, Your Voice Still Flicking // Bên tai tôi, giọng người vẫn chờn vờn" vẫn được sinh ra nhằm khắc họa phần nào những chủ đề, chủ thể mà các nhà văn, họa sĩ và nghệ sĩ minh họa khám phá qua thực hành nghệ thuật của mình.

Tuyển tập mười một tác phẩm truyện ngắn và thơ sau đây giới thiệu một số cây bút xuất sắc đến từ Việt Nam. Qua sự thể nghiệm trong những thể loại riêng biệt, họ mang đến những góc nhìn rất mới và đa dạng về các chủ đề. Dù đến từ những thế hệ, vùng miền và hoàn cảnh khác nhau, họ cùng hướng ngòi bút của mình đến những đề tài quen thuộc nói chung, cũng như những đề tại nổi bật ở Việt Nam nhưng chưa nhận được sự chú ý của ngành xuất bản thế giới nói riêng.

Một số tác giả hiện đang sinh sống và làm việc ở các quốc gia ngoài Việt Nam, và sử dụng những ngôn ngữ tương ứng cho việc sáng tác. Số khác đã tự mình hoặc đã phối hợp với những dịch giả khác để cho ra đời bản dịch tiếng Việt của các tác phẩm.

Chúng tôi cảm thấy cần phải có sự hiện diện của cả hai ngôn ngữ trong ấn phẩm này, một phần vì có những ý nghĩa không thể diễn giải được hoàn toàn bằng ngôn ngữ còn lại, một phần vì chúng tôi muốn tôn trọng những hình dung nghệ thuật của bản gốc, cũng như những

to create original pieces "inspired by" or "in response to" the texts in hopes of compelling the painters and illustrators to approach their processes in new and exciting ways while bringing unique insight and perspectives to the texts.

We sincerely wish that "In My Ear, Your Voice Still Flickering // Bên tai tôi, giọng người vẫn chờn vờn," provides readers with a peek into the creative energies flowing within and from Vietnam and encourage further exploration of Vietnamese literature and art.

Paul Christiansen
Saigon, April 9, 2022

giá trị nghệ thuật mới có thể sinh ra từ bản dịch.

Những hình ảnh minh họa cho tuyển tập, được tuyển chọn và sắp đặt bởi Hannah Hoàng, cũng mang tính đa dạng về phong cách và đề tài như các sáng tác văn và thơ. Các họa sĩ và nghệ sĩ minh họa được khuyến khích tạo nên một tác phẩm nguyên bản của riêng mình — xem văn bản gốc như "một nguồn cảm hứng" hoặc "một lá thư cần hồi đáp" — qua đó mang đến một cách tiếp cận thú vị, một cái nhìn cặn kẽ, và một luồng quan điểm độc đáo khác vào mục lục của tuyển tập.

Chúng tôi mong rằng "In My Ear, Your Voice Still Flickering // Bên tai tôi, giọng người vẫn chờn vờn," sẽ giúp độc giả phần nào hiểu hơn về nguồn tài nguyên sáng tạo đang cuộn chảy khắp trong và ngoài Việt Nam, qua đó thúc đẩy họ khám phá nhiều hơn nữa về thế giới văn học và nghệ thuật này. .

Paul Christiansen
Sài Gòn,
ngày 9 tháng 4 năm 2022

A Guitarist in Exile

By Phan Nhiên Hạo
Translated by Hai-Dang Phan
Art by Tri Ròm

Người chơi đàn lưu vong

By Phan Nhiên Hạo

This guitarist stretches his strings
from one time zone to another,
from the silt beds of the Mekong River
to the fields of the Midwest.
The sky where he now lives is often cloudy,
the cows slaughter-ready.

His songs are about love,
the smell of a road after a tropical storm.
He sings of exile, blizzards,
and empty parking lots.
His past is like a street musician
faking blindness. His present
is like a hot air balloon
aloft and waiting to fall back to the earth.
His future is just a TV
in a nursing home losing its signal.

He has nothing but music
in this hard-of-hearing world.
And this makes him feel as useless
as those times during Sunday blackouts
he would lie in a tiny room
on Nguyen Tri Phuong Street naked
and fanning himself
in Saigon during the 1980s.

10.2011

Người chơi đàn này căng dây
giữa những múi giờ lưu vong,
giữa phù sa Cửu Long và cánh đồng Trung Tây
nước Mỹ.
Bầu trời nơi y ở nhiều mây, đàn bò sắp vào lò
mổ.

Y ca ngợi tình yêu, mùi con đường sau cơn mưa
nhiệt đới. Y nói về tha hương, bão tuyết,
bãi đậu xe vắng người.
Quá khứ của y như người hát xẩm
giả mù. Hiện tại của y như khinh khí cầu,
bay, và đợi giờ rơi xuống.
Tương lai của y là một Tivi
trong nhà dưỡng lão, mất sóng.

Y không có gì ngoài âm nhạc
trong một thế giới nặng tai.
Điều này khiến y cảm thấy vô tích sự
như tối Chủ Nhật cúp điện nằm trong phòng
chật
đường Nguyễn Tri Phương, trần truồng,
và quạt,
Sài Gòn những năm 80.

10.2011

Art by Tri Ròm

Phan Nhiên Hạo is the author of three collections of poetry in Vietnamese, *Thiên Đường Chuông Giấy* [Paradise of Paper Bells, 1998] *Chế Tạo Thơ Ca 99-04* [Manufacturing Poetry 99-04, 2004], and *Radio Mùa Hè* [Summer Radio, 2019]. He received a B.A. in Vietnamese Literature from the Teachers' College in Saigon, a B.A. in American Literature and a Masters in Library Science from the University of California, Los Angeles, as well as a Masters in Anthropology from Northern Illinois University. A bilingual collection of his poetry, *Night, Fish, and Charlie Parker*, translated by Linh Dinh, was published by Tupelo Press (Vermont) in 2006. His most recent collection of poetry, *Paper Bells*, translated by Hai-Dang Phan, was published by The Song Cave (New York) in 2020. He currently lives and works as an academic librarian in Illinois.

The poem "A Guitarist in Exile" is from the book *Paper Bells*.

Phan Nhiên Hạo *là tác giả của ba tập thơ tiếng Việt, Thiên Đường Chuông Giấy [Paradise of Paper Bells, 1998], Chế Tạo Thơ Ca 99-04 [Manufacturing Poetry 99-04, 2004], và Radio Mùa Hè [Summer Radio, 2019]. Anh lấy bằng cử nhân Văn học Việt Nam tại Trường Cao đẳng Sư phạm Sài Gòn, bằng cử nhân Văn học Mỹ và thạc sĩ Thông tin Thư viện tại University of California, Los Angeles, và bằng thạc sĩ Nhân loại học từ Northern Illinois University. Tập thơ song ngữ của anh, Night, Fish, anh Charlie Parker, do Linh Dinh dịch, đã được nhà xuất bản Tupelo Press (Vermont) xuất bản năm 2006. Tập thơ gần đây nhất của anh, Paper Bells, do Hai-Dang Phan dịch, đã được xuất bản bởi The Song Cave (New York) vào năm 2020. Anh hiện đang là một thủ thư và đang sinh sống tại Illinois.*

Bài thơ "Người chơi đàn lưu vong" được trích từ tập thơ Paper Bells của anh.

Hai-Dang Phan was born in Vietnam and grew up in Wisconsin. He is the author of the poetry collection *Reenactments* (Sarabande, 2019) and the chapbook *Small Wars* (Convulsive Editions, 2016). His poems and translations have appeared in *Asymptote*, *Best American Poetry 2016*, *Mekong Review*, *New England Review*, *New Yorker*, and *Poetry*, among other places. He lives in Iowa City, Iowa.

Hai-Dang Phan *được sinh ra ở Việt Nam và lớn lên ở Wisconsin. Anh là tác giả của tập thơ Reenactments (Sarabande, 2019) và chapbook Small Wars (Convulsive Editions, 2016). Các bài thơ và bản dịch của anh từng xuất hiện trên các ấn phẩm như Asymptote, Best American Poetry 2016, Mekong Review, New England Review, New Yorker, Poetry cùng một số cái tên khác. Anh hiện đang sống ở Iowa City, Iowa.*

Tri Ròm is a self-taught artist born in 1969 in Quy Nhơn. His work has been exhibited with the Mekong Art Club, Nord Art in Germany and elsewhere.

Tri Ròm *là một họa sĩ tự học. Anh sinh ra vào năm 1969 tại Quy Nhơn. Các tác phẩm của anh từng được trưng bày bởi hiệp hội Mekong Art Club, dự án Nord Art tại Đức, cùng một số đơn vị khác.*

White Pillows

By Dạ Ngân
Translated by Quan Manh Ha
Art by Brian Hoang

Nỗi niềm gối trắng

By Dạ Ngân

In this region, kapok is a residential rather than a commercial tree. Some other popular, non-commercial trees here include banyan trees, which are planted near river piers to prevent erosion; pink shower trees, which have beautiful blossoms; tamanu trees, which are used to make chopping boards; and sakae trees, which are used to make monkey bridges. Only those who have a sophisticated taste plant a kapok and then only one in a corner of their garden. During sunny months, kapok pods look like bats' wings dangling in the wind. They gradually drop off the trees and land on the ground. People dry them in the sun and then keep them in bamboo baskets or sacks. When they are not too busy with farming, they peel the kapok pods, remove the seeds, and put the fibers into a sack again to dry further. The fibers are used to make pillows and mattresses. In this rural region, local beds not only have regular pillows but also bolster pillows.

In fact, this story has nothing to do with kapoks. I briefly mentioned them so that you can imagine the scene further. Let's imagine that there is a woman who, as a habit, always refreshes her pillows before Tết, the Vietnamese Lunar New Year. She lives in the city, so there is no land for a garden, and thus no kapok. But that doesn't stop her habit. She tells the pillow shops in the market to save some sacks of the fresh, cotton-like kapok fibers for her. She doesn't know how to drive a motorbike, so she carries the puffy sacks home on a bicycle. She washes the pillowcases, opens the pillow protectors, and throws away the old fibers or dries them

Những cây gòn ở xứ này là cây thổ cư chứ không phải cây hàng hóa. Như cây gừa để giữ bến, cây ô môi để ngắm bông, cây mù u để làm thớt, cây trâm bầu để làm cầu khỉ...Ai ăn ở cầu kỳ mới trồng một cây gòn, một cây duy nhất, ở góc vườn. Mùa bông vào những tháng nắng, nhìn từ xa, trái gòn như những cánh dơi treo mình lủng lẳng trong gió. Trái lần lượt rụng xuống, người ta đem phơi cả trái, đựng trong bồ hay trong cần xé, trong bao bố. Ngày nông nhàn đưa gòn ra bóc, bỏ hột đi, bông gòn lại vô bao đem phơi cho đượm nắng. Sau đó gòn làm gối, làm nệm, năm nào cũng tự túc gòn nên trên giường của dân quê xứ này ngoài gối nằm còn có cả những chiếc gối ôm căng tròn.

Thực ra câu chuyện không liên quan đến những cây gòn, phát (đúng ra, phải viết là phác) họa sơ sơ để các bạn hình dung tiếp. Hãy hình dung một người phụ nữ có thói quen đến Tết thì tỉa tắn lũ gối nhà mình. Bây giờ nhà phố thị, không khoảnh vườn thổ cư nói chi đến cây gòn. Nhưng chị đâu thiếu cách. Chị dặn trước những vựa gối ngoài chợ và họ luôn dành cho chị những túi bông gòn tự nhiên. Chị cập rập chở về, chị không biết đi xe máy, chị chở cái gói lùng nhùng ấy bằng xe đạp. Lột áo gối ngâm giặt, xẻ mình gối ra, gòn cũ bị moi bỏ hoặc là đem phơi cho phồng lên. Và gòn mới sẽ được thay thế, thứ gòn thơm thơm, hết sức tự nhiên, dễ chịu. Lũ gối của chị như đám trẻ được sắm bộ cánh Tết, nằm la liệt trên giường. Còn vì khi làm, chị gửi gắm vào đó biết bao điều của tâm tư và sự chịu đựng hàng nửa thế kỷ của một người trời cho dung hạnh thì trời cũng gây ra cơ sự để thử thách dung hạnh ấy.

"Em nghĩ coi, chị không ôm gối thì chị ôm cái

in the sun to make them soft and fluffy again. She stuffs new fibers inside, which smell fresh and natural. Her pillows are like children who wear new clothing for Tết. The pillows lie all over her bed. She stuffs them with a half-a-century of emotions and suffering. If Heaven blessed her with beauty and dignity, Heaven also challenged her.

"If I don't hug a pillow, what will I hug, then?" she's cried out many times to me whenever I complimented her or when I glanced at the white pillows that occupy her tidy bed. She doesn't punch me in the chest or do anything violent, but it feels as if I had been punched in the chest, making it hard to breathe. *What if her husband had been cautious when crawling in like everyone else ... by sliding on his back into the bomb shelter ... What if ...?*

My dear friends, she used to be very beautiful, undoubtedly. She was a Phong Điền countryside woman with ivory skin and elegant manners. Her face was slightly angular; not a meek oval face. Her youthful years carried her down the river's currents, like hyacinths floating on the water with newly-blooming purple flowers. And he was waiting for her somewhere; people call it fate. They were compatible. He was a stalwart and caring gentleman. He was also from the countryside, the same district but a different commune. Back then, I was a clumsy rural Southern adolescent while they were already a perfect golden couple, although back in those days nobody would describe them with such flowery words.

gì!" Không ít lần chị gào khan với tôi như vậy khi tôi cất lời khen hoặc là liếc nhìn đám gối trắng muốt, chật cả cái giường muôn thuở ngăn nắp của chị. Tôi thấy như bị một quả vào ngực, chị đâu có thụi, chị đâu có làm gì, chỉ nói cái câu ấy thôi mà tôi thấy tức thở. Giá như hồi đó anh cứ bò lồm cồm như mọi người vô công sự, giá như anh đừng quá cẩn thận mà nằm xuống rồi toài ngửa qua miệng hầm. Giá như...

Bạn ơi, hồi ấy chị nhan sắc thật chứ không phải cái vang bóng của nhan sắc. Gái miệt vườn Phong Điền trắng trẻo từ nước da tới cung cách. Mặt hơi vuông cứng cỏi chứ đâu có yếu đuối trái xoan. Tuổi thanh xuân cuốn chị vào dòng chảy như lục bình vừa đi vừa trổ bông tím. Anh đã chờ sẵn ở đâu đó trên những nẻo đường, người đời gọi là duyên phận ấy mà. Anh cũng đâu có thua kém, rắn chắc, ân cần, hào hoa, cũng là trai miệt vườn cùng huyện khác xã. Tôi mới tuổi thiếu nữ lóng ngóng bưng biền, chị và anh đã là "cặp đôi vàng" với ý nghĩa tươi đẹp nhất dù hồi ấy chưa ai biết cách nói hào nhoáng này.

"Em nghĩ coi, tóc chị không bạc phừng mới là lạ!" Không ít lần chị lại gào khan như vậy đó. Chị bạc tóc sớm một cách khác thường, chừng như ngay sau năm 1975 thì đã bắt đầu bạc lem luốc. Khi ấy chị mới ba mươi lăm tuổi. Không thể can dự bằng bất kỳ loại thuốc nhuộm nào, đơn giản vì mất công mà vẫn không giải quyết được căn nguyên. Tôi lại thấy mình bị thụi vào ngực và tức thở. Giá như hồi đó anh cứ bò lồm cồm vô công sự, ở đây anh đã cẩn trọng nằm ngửa ra rồi chùi người qua miệng hầm. Giá như...

Tôi nghe danh chị và anh trước khi biết mặt

"You know, it would be weird if my hair hadn't turned gray," she's cried out many times. Her hair turned gray remarkably, right after 1975, when she was only thirty. She doesn't dye it because that would be time-consuming and useless. I feel like someone just punched me in the chest again and I can't breathe. *What if he had been cautious when crawling in like everyone else ... by sliding on his back into the bomb shelter. What if ...?*

I had heard about them before I actually met them in person. They were in the same subcommittee, a perfect couple, no other could be more perfect than them, people said. But ... *What if he had been cautious when crawling in like everyone else ... by sliding on his back into the bomb shelter. What if ...?*

During the war, she used to go to a farmer's house located on a dike embankment where her twin daughters were being cared for. That day she was with her daughters. Her husband's injury, caused by bomb shrapnel, was not life-threatening, but it was severe. She was beautiful and he was a wonderful husband. I didn't witness the injury and by the time I joined the military, she had already sent her children to her family in Phong Điền so that she could devote all her time to taking care of him in the hospital. Then, she returned to her subcommittee, and he was transferred to the subcommittee that I had just become a member of. It was said that he had requested the transfer because they needed some time away from each other. Everybody was concerned about it although they understood the situation very well: he could no longer fulfill his role as a husband,

hai người. Chị và anh làm cùng một tiểu ban. Đẹp đôi nhất thế gian, người đời trầm trồ vậy, bởi vì nhìn tổng thể không đôi nào hơn họ. Nhưng rồi... Giá như hôm đó anh đừng quá cẩn trọng mà nằm ngửa rồi mới toài vô miệng công sự. Giá như...Chị hay đi đến nhà một người nông dân trên bờ kinh kháng chiến, chỗ chị gởi hai đứa con gái sinh đôi nhờ họ chăm sóc. Hôm ấy chị ở chỗ các con nhỏ. Vết thương không nguy kịch cho anh nhưng quá hiểm. Một mảnh bom oan nghiệt. Chị và anh, chị là một nhan sắc còn anh là một người chồng tuyệt vời. Tôi không chứng kiến mọi chuyện, khi tôi đã cùng một hàng ngũ với chị và anh thì chị đã gởi con về cho gia đình ở Phong Điền để toàn tâm trong Quân y viện với anh. Và chị về tiểu ban cũ, anh được điều động sang tiểu ban chỗ tôi vừa đầu quân, nghe nói là theo nguyện vọng của anh, chị và anh cần một khoảng cách. Để làm gì, ai cũng băn khoăn và ai cũng hiểu, anh không làm chồng được nữa thì ở bên cạnh vợ làm gì!

Trực diện anh chỉ một ngày, tôi biết anh thuộc tuýp người lý tưởng cho mọi phụ nữ mưu cầu hạnh phúc. Chắc đậm, khuôn miệng vui, ánh nhìn điềm đạm, cách nói mực thước, đôi tay siêng năng... Đã có thể hình dung anh và chị tương đồng hòa hợp như thế nào để tiếng thơm lan tỏa nhường ấy. Nhưng da anh bắt đầu tái sạm, bộ dạng ngập ngừng và tiếng cười không giòn như đáng ra phải rất giòn ở một người nhiều phẩm chất và tiếng vang. Thêm vài hôm nữa thì tôi thấy anh hay ngồi vót một mớ que tre ngắn quấn gòn một đầu rồi buộc thành từng nắm nhỏ. Hỏi, anh trả lời không do dự "Anh bị táo bón kinh niên, mình cần đồ ăn có chất xơ như khoai lang, đu đủ mà ở đây làm gì có. Mỗi lần đi anh phải trợ mấy cái que nầy". Rừng

so there was no need for him to be by her side.

After spending a day with him, I immediately recognized that he was the perfectionist that any woman in search of happiness would want. He was mature, the shape of his mouth looked cheerful; his eyes looked calm; he talked politely; he was hardworking. No wonder it was said that they were so compatible. But his skin started to grow pallid and dull. He looked reserved, and his laughter was no longer jovial. This is unusual for a person possessing such positive traits as him. A few days later, I saw him whittle a bunch of short bamboo sticks, wrap cotton balls around one end, and tie the sticks in small bundles. I asked, and he replied without hesitation, "I have constipation; I need to eat more fiber, like sweet potatoes or papayas, but I can't find them here. Whenever I defecate, I need to use these sticks." I shuddered but couldn't imagine how the bomb shrapnel must have wounded his intestines. I saw his wife wrestle with her plight and misery every night. She was a beautiful woman, but he became like that. *What if ...*

It is impossible for a bolster pillow to replace a man who joins the revolution. Women like us rested our heads on diaries and a few notebooks, and held an ammo box, or a memento from the war, tightly in our arms. A strap attached to the ammo box allowed us to carry it across our bodies while marching. We coiled it behind us in the mud before worming our way down a secret trench, keeping all necessary personal items in that

mình nhưng vẫn không hình dung được. Không sao hình dung được vết phang oan nghiệt của mảnh bom ấy và vết thương phạm xuống hậu môn ra sao. Nhưng thấy rõ chị vật vã, bất hạnh, hàng đêm, chị và anh, chị nhan sắc anh tuyệt vời mà giờ thì vậy đó! Giá như...

Một cái gối ôm cho người đi kháng chiến, không thể. Phụ nữ chúng tôi gối đầu bằng nhật ký, vài ba quyển vở linh tinh và ôm thùng sắt chiến lợi phẩm nguyên là thùng đạn đại liên rất kín và chắc. Cái thùng có dây đai để mang chéo người khi hành quân bộ, có thể ấn sâu nó xuống bùn trước khi mình chui xuống hầm bí mật và bên trong thùng là tất cả những thứ cần cho một cá nhân: mùng lưới màu nhà binh, võng vải nilon, vài bộ quần áo sơ sài, gương lược, kem đánh răng, bàn chải, chấm hết. Bạn tò mò khăn khíu đâu ư, thì khăn là tấm vải dù bông cũng hàng chiến lợi phẩm bất ly thân trên lưng để ngụy trang, trên cổ là chiếc khăn rằn để tắm, thay thiệm và cả giữ ấm hoặc phủi muỗi. Tôi ôm chiếc thùng sắt cứng lạnh mỗi khi nằm nghiêng và hình dung người bạn vong niên đáng thương của tôi cũng nằm và ôm thùng như vậy mỗi khi thao thức nhớ người đàn ông tuyệt vời của mình. Không ai chia cắt họ, chỉ vì chính họ cũng thấy bỏ thì thương mà vương thì tội, thế thôi.

Anh hay một mình một xuồng trở lại chỗ vợ. Chiều tối đi, khuya quay về, sớm mai đã có mặt, như cũ. Nhưng sau mỗi lần như vậy anh không hoàn toàn như cũ được. Người mất tự tin thêm, da dẻ tái thêm, mặt mày ủ ê thêm. Các chú đứng tuổi ở cơ quan ý tứ im lặng, tránh hỏi han, mà hỏi gì bây giờ, chẳng lẽ hỏi tụi bây gặp nhau có vui không ư? Sau lưng anh các chú cũng chỉ bàn luận ngập ngừng "Gặp thì

ammo box, including an olive mosquito net, a plastic hammock, some clothes, a mirror, a comb, toothpaste, and a toothbrush. You might want to know where we kept our towels or scarves. Well, we carried a large piece of parachute fabric on our backs, also seized in battle, for camouflage, and we wore checkered scarves around our necks, which functioned as towels, or as something to keep us warm, or to drive mosquitoes away. I held the hard, cold ammo box while lying on my side, imagining how she, my pitiful friend, was also holding an ammo box whenever she missed her husband and couldn't sleep. Nobody separated them; they had confronted their dilemma: they couldn't leave each other, and they couldn't be together, either.

He often rowed a boat to visit his wife. He departed in the early evening so that he could go to work in the morning. However, after each trip, he would no longer be the same person as before. He was losing confidence, his skin became more pallid, his face gloomier. The men in his company were polite and said nothing. They asked no questions, and what could they have asked anyway? Of course, they couldn't ask something like: "Did you and your wife have a good time?"

Behind his back, they talked about his situation hesitantly: "When they meet, they only hold each other and cry." I couldn't imagine him crying or holding her tightly against his chest and listening to her sob. If she cried too much, her tears eventually would dry up. Every day I looked at him from different angles and saw that the muscles

chỉ có nước ôm nhau mà khóc!" Tôi không hình dung anh khóc ra sao, hay anh ghì vợ vào ngực và lắng nghe chị khóc. Mà khóc mãi thì cũng cạn nước mắt chứ. Và không hình dung anh khóc thế nào, vì hàng ngày, nhìn nghiêng nhìn thẳng gì cũng thấy khuôn miệng ít khi động đậy khiến chung quanh anh một không khí thường trực u uất.

Chị ít khi sang với anh nhưng đã sang thì ở lại vài ba ngày. Một chàng trai tên Liền đứng lái chèo xuồng giúp. Chị ngồi ở sạp mũi cầm dầm, nón tai bèo tự may, sống áo tự may, màu vài tối càng tôn nước da đẹp, tóc đàn bà trẻ chảy tràn chấm eo thon. Anh xăm xắn bước ra, tươi cười chạm tay mũi xuồng, níu dây buộc vô chạc cây và ngoảnh nhìn tôi nheo mắt tinh nghịch. Số là anh có ý gán ghép tôi với chàng trai tên Liền này, theo anh thì Liền cao to, tóc dợn sóng, Liền cùng lứa cùng đẳng với tôi, quá được. Tôi lại thấy anh chiếu cố Liền, chẳng qua để cho có chuyện tung hứng mỗi khi chị xuất hiện, thế thôi. Tôi không xao xuyến được ngoài cái trẻ và khỏe của anh ta. Liền thường ngồi chơi thêm một lát, luôn hỏi lại chị một lần nữa ngày về bên tiểu ban để chèo xuồng sang đón.

Những ngày phép không chính thức, chị biến tôi thành em gái. Chị bày cho mấy món gọi là bỏ túi trước khi có chồng. Trình tự nêm nếm canh chua, rau thơm cắt cỡ vừa và cho vô nồi khi tắt lửa để rau vẫn giữ được màu xanh; phải cô nước màu ra sao cho nước sệt mà không bị đắng; pha nước mắm ăn cá chiên nhớ để đường vô chén khi giã tỏi giã ớt cho hột ớt đừng bắn lên mắt; bí quyết nấu chè đậu trắng nước cốt dừa là đậu hầm nhừ trước, lột mày, rải đậu dưới đáy rồi khỏa nếp lên nấu sẽ không khét nồi chè...Giọng chị thanh, gót chân sáng, đôi

around his mouth rarely moved, causing a depressing atmosphere to surround him.

She didn't visit him often, and when she did, she always stayed with him for two or three days. A young man named Liền helped her row a small boat to reach him. She sat at the bow and held a paddle. She made her own broad-brimmed hat and blouses. The dark color of her blouse highlighted her beautiful skin; her long hair flowed down her back, reaching her tiny waist. Her husband would hurry toward her, smile genially, touch the bow of the boat, and anchor it with a rope to a Y-shaped tree branch. Then he'd look at me mischievously. He wanted to be a matchmaker for me and Liền, who, according to him, was a tall and robust man, with wavy hair. Liền was around my age—and so compatible. I realized that he was fond of Liền simply because he gave him and his wife something interesting to talk about whenever she visited him. I had no special feelings for Liền, but I admit that I liked his youthfulness and strength. Liền often stayed and hung out for a while with them, and he always asked her before leaving when she wanted to return to her subcommittee so that he could come and fetch her.

On unofficial days off, she turned me into her younger sister. She offered me tips for when I would be married: how to add spices to a pot of sweet and sour soup; how to cut herbs properly and how to throw them into the pot once the fire was turned off so that the herbs' color remained green; how to make caramel sauce when cooking kho dishes; how to make chili and garlic fish sauce for a fried fish dish,

mắt có đuôi, cái miệng duyên duyên và điều quan trọng nhất, chị quá vén khéo khiến đàn ông không khỏi ao ước một người vợ như vậy. Chị ngồi ở đâu thì anh ngồi choàng phía sau để làm giúp và đêm xuống, trên nền liếp sậy có những chiếc mùng san sát nhau, tôi nghe thấy họ chuyện vãn rì rầm, sụt sịt, trở mình soi đèn bắt muỗi, rồi lại rì rầm, sụt sịt.

Bỗng đến tai chúng tôi một chuyện. Chị và Liền. Đêm hôm, sạp xuồng, những lùm cây tối, những cái xẻo dân tản cư để lại hoang liêu, những mét đường gian nan bom đạn, những phút giây tâm tư... Đàn bà và trai tân, gì thì cũng là trai với gái dù là chị gái, chị đã có chồng, chị đã hai con, nhưng chị trống vắng tháng rộng năm dài. Chuyện thành động trời với những ai ưa phán xét. Các chú ở tiểu ban tôi im lặng có chủ ý hơn. Riêng anh thì lại nói nhiều lên, hươu vượn đủ thứ, khi nói thì mắt mũi bối rối xa xăm không biết mình đang nói hay đang diễn vai gì. Ngự trị không khí trục trặc như có một bức tường di động giữa anh với chúng tôi, ở đó có một ông bụt luôn ẩn nấp để bảo nhỏ rằng, đừng bàn tán làm gì kinh động, chuyện thường tình con người ấy mà!

Dĩ nhiên tay thanh niên tên Liền phải bị thuyên chuyển. Chị phải trong veo để mọi người còn kính trọng như trước, cả anh cũng phải anh hùng với thứ thương tật ghê gớm mà vẫn nguyên vẹn vợ chồng với một người vừa bị một vết mờ. Tình chị em vong niên của chúng tôi đứt gãy, đơn giản vì chị không sang chỗ tôi nữa, chỉ có anh tự đi và tự về, trong đêm. Đôi ba lần chúng tôi nhìn thấy nhau ở những cuộc hội nghị lớn, hoặc toàn Ban liên hoan tổng kết. Tôi ngỡ ngàng sau mỗi lần đứng nhìn xa xa như vậy, chị thu mình chỗ khuất, chỉ bước

and how to properly cook white cowpeas with coconut milk sweet soup. Her voice was clear, her heels soft, her eyes had nice edges, her mouth was charming, and most importantly, she knew how to manage a family budget efficiently. All men wanted a wife like her. When visiting her husband, wherever she sat, he sat behind her and wrapped his arms around her to help her with whatever she was doing. At night, on the bamboo bed, beneath mosquito nets, I heard them whisper, sniffle, turn their bodies to kill mosquitoes, and then whisper again.

Suddenly, we heard a rumor about her and Liền. Night came. A boat. Clumps of bushes. A creek. A small, remote riverside neighborhood abandoned by those fleeing the war. Bombed roads. Moments of deep feelings. Liền was a young virgin, and although she was a married woman with two daughters, her life had been empty for years. Their affair became a great scandal ushering in judgmental opinions. The male superiors in my subcommittee were tactful and said nothing. However, her husband started to talk more, about all kinds of topics. When he talked, he looked clumsy and didn't know what he was talking about or what role he was trying to fill. There seemed to be a wall between him and his colleagues, and an invisible Buddha seemed to be whispering to us: "Don't discuss it. Don't exacerbate things. It's a normal human affair."

Of course, Liền had to transfer elsewhere. She must remain a dignified woman to maintain the respect of others, and her husband must remain a hero, despite his

ra chỗ sáng khi có anh kèm sát một bên, anh muốn chị can đảm như anh giữa mọi người. Dù cố gắng thế nào, anh và chị cũng xuống dốc thê thảm, tóc cùng muối tiêu một cách tức tưởi, hai khuôn miệng không thể tươi cười, họ tối sầm như một bức tranh bị ố, chỉ còn mỗi cái khung viền vàng. Rồi chiến dịch những tháng mùa xuân năm 1975 cuốn tất cả mọi người, chạy và thở chứ không còn đi bằng xuồng như trước nữa.

Mỗi người một góc riêng tư tùy theo thang bậc giá trị mới. Sếp to nhà mặt tiền to, sếp nhỏ nhà tịch biên trong hẻm nhỏ. Chị và anh ở căn nhà hình ống trong khu gia binh của vợ con lính chế độ cũ. Tôi tép riu và độc thân lấy giường xếp và bếp cơ quan làm chỗ tạm. Mỗi khi toàn cơ quan tiệc tùng liên hoan hay các sếp to tiếp khách to, chị là tay hậu cần kiêm đầu bếp thượng thặng. Thi thoảng tôi đến khu gia binh cũ ấy, bước qua khoảnh sân nhỏ nhiều loại hoa ấy và dò xét anh chị trong cuộc sống chung không thể thối thoát như hồi hai người hai tiểu ban trong Cứ. Đến để thấy anh một mực ân cần với vợ mà tóc chị vẫn bạc phừng lên, thống khổ.

Mười năm đầu sau 1975, hai đứa con tuổi ăn học, chị và chúng nó một phòng có những khe thở giáp phòng khách. Anh phòng trong, khe thở thông với mùi lưu cữu của bếp, anh nhường và anh nhịn đây mà. Mười năm kế tiếp con lớn lên, hai đứa con gái cần một phòng độc lập, anh đưa chiếc giường cam phận của mình vô phòng của vợ. Giường của chị giường đôi, một đống gối gòn áo trắng, ấy là những lúc chị gào mà như thách thức tôi "Em nghĩ coi, chị không ôm gối thì ôm cái gì!" Chiếc giường đơn của anh một gối nằm, một cái mền nhỏ, một

horrific wound, and play the role of a perfect husband of a woman whose reputation had been slightly tarnished. Her friendship with me ended abruptly, simply because she no longer came to my subcommittee to visit her husband. And he only went to visit her at dusk and came back late at night. I saw him a few times at correction training events or at year-end parties that united all the subcommittees. I was surprised to watch him from afar as she sat quietly and unnoticeably in a corner. She only left her seat when he walked at her side; he wanted her to be brave like him in front of others. Despite their efforts, they appeared more desolate—they both had salt and pepper hair, they couldn't even smile; gloomy like a water-damaged painting in a golden frame. The campaigns in the Spring of 1975 involved everyone; people ran and panted heavily, and boat trips ceased, and no happy life seemed to lie ahead.

After the war ended, each person was given a personal dwelling based on new criteria. Important bosses were offered large houses facing main streets; lower-ranking bosses were offered confiscated houses in narrow alleys. The pair moved into a townhouse in the former ARVN housing quarter for married couples. I was nobody and single, so I temporarily slept on a folding bed in my company's kitchen. When my company threw a party or welcomed a special guest, she acted as a top-notch chef. Sometimes I visited the military housing quarter, crossing the small yard full of various flowers, to see how stuck they were in their lives together. I saw that he was still very caring, but his wife's hair had turned miserably gray.

cây gãi lưng hàng thủ công bằng lõi dừa, mấy quyển sách, long não, dầu gió...Một thập niên nữa, các con đi lấy chồng, ở riêng, phòng cận bếp thành nơi các cháu ngoại của họ tụ tập, lỉnh kỉnh đồ chơi con trẻ. Phòng của anh chị vẫn vậy, giường to đầy gối trắng, giường nhỏ có thêm cái kệ ở đầu giường, trên đó lủ khủ thuốc men giống như bệnh viện.

Tôi rong ruổi, địa chỉ của chị và anh là nơi tôi luôn bứt rứt nhớ và muốn tìm về. Năm mươi năm kể từ khi anh chùi ngừa người vô miệng hầm và chịu đựng mảnh bom ác nghiệt, hoa trong sân nhà anh nhiều lên, cúc kim cúc tứ quý cúc đại đóa, mẫu đơn vàng đỏ trắng, hồng tì muội hồng cổ hồng Pháp, phong lan và địa lan... Anh bình thản như một ông từ, duy áo sống thì không nâu sồng chi cả. Tóc chị trắng cước, một cái búi nhỏ làm duyên trên ót, quần áo lụa cũng trắng nốt. Biết tôi quan tâm nhất cái phòng, chị kéo tới bên cửa rồi bật đèn thật sáng. Chiếc giường nhỏ thành kho chứa các thứ gối, giường lớn hai táp-nuy đầy đủ đèn đọc, những chồng sách và mọi thứ. Đập vào mắt tôi hai cái gối nằm và hai chiếc gối ôm theo nết của chị, rất trắng và rất căng. Nhìn qua cũng biết anh nằm phía nào trên chiếc giường chồng vợ đó, bởi táp-nuy phía ấy có những chai, những tuýp, những thứ thuốc chung thân với anh.

Cảm ơn những chiếc gối đã giúp người bạn vong niên của tôi trở thành phi thường. Chị của tôi, chị không tì vết gì cả đừng bận bịu lương tâm, chị như một trái gòn treo mình trong gió rồi rụng xuống, tận hiến cho đời một món quà trắng phau, kỳ diệu.

During the ten years following 1975, her twin daughters were in grade school. She shared a room with them next to the living room, which had ventilation gaps. He occupied a room in the house's interior that smelled of old food stored in the kitchen because the odor traveled in through his room's ventilation gaps. He didn't mind it at all. After ten years, their daughters had grown up and needed to share a room of their own, so he reluctantly moved his bed into his wife's room.

She had a queen-size bed with a bunch of white pillows. She often cried out, "You see, if I don't hug a pillow, what will I hug, then?" In his single bed, there was a lone pillow, a small blanket, a backscratcher made from coconut wood, a few books, some mothballs, and tiger balm. In the next ten years, their daughters married and moved out. The room adjacent to the kitchen became a playroom for their grandchildren; toys were everywhere. Their shared room remained unchanged—the big bed was full of white pillows; there was a small shelf at the head of his single bed. On the shelf sat all the kinds of pills that one sees in a hospital room.

I wander through life, but I always miss them and want to see them again. Fifty years have passed since he crawled on his back into the entrance of the shelter and was hit by bomb shrapnel. There are more flowers in his garden: mums; pompons; chrysanthemums; yellow, white, and red peonies; roses; orchids, etc. He looks as calm as a Buddhist monk although he doesn't wear a brown robe. Her hair is as white as kite strings. She pulls her

hair back into a charming bun and wears white silk clothes. Knowing that I am curious about her room, she gently pulls me to the entrance and turns on the light. The small bed has become a place to store pillows; the two nightstands on either side of the big bed have reading lamps, piles of books, and various other items. I immediately notice two pillows and two bolster pillows—white and fluffy. I know which side of the bed he often sleeps on because one nightstand has the bottles, tubes, and pills that he needs.

My thanks to the pillows for helping my friend become extraordinary. And my dear sister, you're so pure and shouldn't be concerned about morality. You are like a kapok pod dangling in the wind and then falling to the ground; you have offered life a marvelous white gift.

Art by Brian Hoang

Dạ Ngân was born in Can Tho. She formerly worked as the head of the department of prose at the weekly journal *Văn Nghệ* (Vietnam Writers' Association). She is also the author of prominent works such as: *Quãng đời ấm áp* (1986), *Con chó và vụ ly hôn* (1989). *Cõi nhà* (1993), *Dạ Ngân - tập truyện ngắn chọn lọc* (1995), *Lục bình mài miết*, *Nhìn từ phía khác* (2002), *Miệt vườn xa lắm* (2003) *Nước nguồn xuôi mãi* (2007), *Chưa phải ngày buồn nhất* (2012) and five collections of short proses. Her novel *Gia Đình Bé Mọn*, was translated and published in the U.S in 2009, and in France in 2014.

Her novel *Miệt Vườn Xa Lắm* was recognized by the 2004 Vietnam Writers' Award. Her novel *Gia Đình Bé Mọn* was recognized by the 2005 Hanoi Writers' Association Award. Dạ Ngân also spent 9 years working as a journalist covering the Vietnam War. In her 15 years of living in Hanoi, she worked as the head of the department of prose at *Văn Nghệ* (Vietnam Writers' Association).

Dạ Ngân *sinh ra ở Cần Thơ, từng là Trưởng ban Văn xuôi của tuần báo Văn nghệ (Hội Nhà văn VN), tác giả của nhiều tác phẩm nổi tiếng: Quãng đời ấm áp (1986), Con chó và vụ ly hôn (1989), Cõi nhà (1993), Dạ Ngân - tập truyện ngắn chọn lọc (1995), Lục bình mài miết, Nhìn từ phía khác (2002), Miệt vườn xa lắm (2003) Nước nguồn xuôi mãi (2007), Chưa phải ngày buồn nhất (2012) và 5 tập tản văn. Và tiểu thuyết Gia Đình Bé Mọn, dịch và in ở Mỹ 2009, dịch và in ở Pháp 2014.*

Giải Hội nhà văn VN 2004 cho truyện dài Miệt Vườn Xa Lắm. Giải Hội nhà văn Hà Nội 2005 cho tiểu thuyết Gia Đình Bé Mọn. Dạ Ngân có 9 năm làm báo thời chiến tranh với Mỹ. 15 năm sống ở Hà Nội và từng là Trưởng ban Văn xuôi tuần báo Văn Nghệ - Hội Nhà văn VN.

Quan Manh Ha is a professor of American Literature at the University of Montana. His research interests include multiethnic US literatures, Vietnam War literature, and literary translation. He is the translator of *Other Moons: Vietnamese Stories of the American War and Its Aftermath* (Columbia UP, 2020), *Luminous Nights: Pioneering Vietnamese Short Stories* (La Frémillerie, 2021), and *Hanoi at Midnight: Stories by Bao Ninh* (Texas Tech UP, 2022). He believes that literary translation is a political and an ethical act, and thus besides publishing several scholarly articles and essays in journals, he translates Vietnamese literature to promote cross-cultural understanding and global discourse on colonialism, imperialism, and the Vietnam War from all sides of the conflict.

Quan Manh Ha *là giáo sư Văn học Mỹ tại University of Montana. Các đề tài mà anh quan tâm và nghiên cứu bao gồm: văn học Mỹ đa chủng tộc, văn học Chiến tranh Việt Nam, và dịch thuật văn học. Anh ấy là dịch giả của tác phẩm như Other Moons: Vietnamese Stories of the American War and Its Aftermath (Columbia UP, 2020), Luminous Nights: Pioneering Vietnamese Short Stories (La Frémillerie, 2021), và Hanoi at Midnight: Stories by Bao Ninh (Texas Tech UP, 2022). Anh tin việc dịch thuật các tác phẩm văn học là một hành động xuất phát từ nền tảng chính trị và đạo lý. Vì vậy, ngoài việc xuất bản một số bài báo và tiểu luận học thuật trên các tập san, anh còn dành thời gian để biên dịch các tác phẩm văn học Việt Nam nhằm thúc đẩy nỗ lực đối thoại liên văn hóa, cũng như tiến trình diễn ngôn toàn cầu về chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa đế quốc và Chiến tranh Việt Nam từ các góc nhìn đa chiều.*

Brian Hoang was born in Sài Gòn a few years after the war ended but him and his parents relocated to Canada when he was still young. As a child, his dad often drew pictures for him and this inspired him to pick up a pencil and learn to draw as well. He eventually graduated from the Interpretive Illustration program at Sheridan College in Oakville, ON. After years of working a day job while only doing art on the side, he was able to go full-time into art in 2014. While his earlier work was inspired by the pop culture media he consumed, in recent years he's dedicated all his energy and time to exploring the history and the culture of his Vietnamese heritage through his art.

Brian Hoang *sinh ra ở Sài Gòn vài năm sau khi chiến tranh kết thúc, nhưng anh và gia đình đã chuyển đến Canada khi anh còn bé. Từ những ngày thơ ấu, anh đã thường được xem tranh ba vẽ cho mình. Điều này đã thôi thúc anh bắt đầu cầm bút và học vẽ. Về sau, anh tốt nghiệp ngành Minh họa Diễn giải (Interpretive Illustration) tại Sheridan College ở Oakville, ON. Từ năm 2014, sau nhiều năm chỉ xem nghệ thuật làm công việc phụ, anh bắt đầu dành toàn thời gian để theo đuổi nghệ thuật. Tuy các tác phẩm trước đây của anh được truyền cảm hứng từ các sản phẩm truyền thông hoặc văn hóa đại chúng mà anh tiêu thụ, trong những năm gần đây, anh ấy đã dành tất cả nỗ lực và thời gian để tìm hiểu và phác họa lịch sử và văn hóa Việt Nam qua nghệ thuật của mình.*

Moon Season

Written and translated by Khải Đơn
Art by Linh Duong

Mùa trăng

By Khải Đơn

I was born in an erosion
sucking milk off my mom's fingertip

Years later, I watch a temple glide
when it dips a toe in the river

I scratch the leafroller's belly
folding the horizon in its fragile vessel

I beg durian flesh glorious yellow
for mom to soak her teeth in a silky treat

But mom spits out empty rice brans
drowned in the dragonfly's eyes

The sky loomed in a plague of locusts
white cranes get drunk in a feeding frenzy.

All of these happen when the monk slips
because he walks out to admire the moon

eroding with his temple.

Tôi sinh ra loang mùa đất lở
môi nhuộm sữa hồng ngón tay mẹ thương

Thời gian bong, tôi nhìn mái chùa rơi
buổi triều lên sông lấp qua cửa phàm trần

Con sâu cuốn lá cuộn tròn vết thương
gấp kín chân trời chìm trong thân mòng

Tôi nguyện cầu quả sầu riêng thơm vàng ngọt
mẹ cắn ngập môi, vị mềm hơn tơ

Nhưng lưỡi mẹ tứa đau trên lưng vỏ trấu trần
ngậm trong ánh mắt chuồn chuồn run rẩy

Bầu trời xám mùa dịch châu chấu bay
đàn cò trắng say máu xanh ngất lịm

Ánh nước chạm vết chân nhà sư
người bước khỏi đêm trăng thẫn thờ rụng

và rơi vào lưng mái chùa ngập nước.

Art by Linh Duong

Khải Đơn is a writer from the Mekong Delta, Vietnam. She is pursuing an MFA in Creative Writing and working on a poetry and nonfiction project about impoverished land in the climate upheaval and human exploitation. You can follow her on Twitter @khaidon

Khải Đơn *là một nhà văn đến từ Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam. Cô đang theo học bằng thạc sĩ ngành Viết sáng tạo (Creative Writing) và thực hiện một dự án truyện-thơ phi hư cấu về một vùng đất nghèo khó trước những ảnh hưởng từ biến đổi khí hậu và cạn kiệt tài nguyên. Bạn có thể theo dõi cô qua tài khoản Twitter @khaidon.*

Linh Duong is an art practitioner from Vietnam, currently based in Italy. She usually shows her concern about the uncertainties, the in-betweens, or the silent moments between one second and another. She tries to understand the relationships between human, time, and space by examining and deconstructing them through artistic mediums. Though she has experience working with many materials, drawing with ink and paper is still when she gets the most inspiration and creativity. Understanding that nothing is static, and change is inevitable, 'indeterminacy' is what she is usually going for while working, the effect of not trying too much to manipulate one matter.

Linh Duong *là một nhà thực hành nghệ thuật đến từ Việt Nam và hiện đang sinh sống tại Ý. Cô hay thể hiện nỗi lo âu của mình về những điều vô định, những khoảng không lơ lửng của cuộc sống, và những khoảnh khắc im lặng giữa từng giây. Cô tìm cho mình một cái nhìn thấu đáo hơn về mối liên kết giữa con người, thời gian và không gian bằng cách chiêm nghiệm và giải mã chúng qua ống kính nghệ thuật. Dù có kinh nghiệm làm việc với nhiều chất liệu, cô thấy mình giàu cảm hứng và chất sáng tạo nhất khi được vẽ bằng giấy và mực. Hiểu rằng không có gì là bất biến và sự thay đổi là không thể tránh khỏi, cô thường chọn thể hiện "tính không xác định" trong các sáng tác, như cách cô không cố gắng quá mức để tác động đến quỹ đạo của một vấn đề."*

My Father's Bàng Tree

Written and translated by Nguyễn Phan Quế Mai
Art by Mình là Đỗ

Cây bàng của cha

By Nguyễn Phan Quế Mai

When he built our house
my father spared a patch of earth
on which he planted a sapling

The bàng tree occupied my father's entire garden
and lifted me into my playful childhood
as it grew into the dome of sky – vast and cool
Flocks of city birds came to sing
for only my father and me

I grew up
Dust and smoke filled our city
The buildings jostled and pushed against each other
Greed jostled and shoved against itself

Birds with broken wings
left the tree's limbs empty
My father is small amongst the rising concrete towers
The bàng tree is lonely amongst the rising concrete towers

The bàng tree is my father's entire garden
His hands, dotted by freckles, sweep its fallen leaves
He waters it with his songs
The tree turned into his life

I travel far from home
Between the layers of clouds
I look down to see a dot of green fire
My father's bàng tree is burning itself through the city
Reaching high up, reaching high up

Khi xây căn nhà này
Cha tôi dành một khoảng sân
Gieo vào đó một mầm xanh

Cây bàng là cả khu vườn của cha
Cây bàng mang tuổi thơ tôi
Vươn vào vòm trời rộng mát
Những đàn chim thành phố về đây ca hát
Cho riêng cha và cho riêng tôi

Tôi lớn lên
Khói bụi bời bời
Những toà nhà hầm hập chen nhau
Những tham vọng hầm hập đẩy xô nhau

Những đàn chim gãy cánh
Không bao giờ về đây được nữa
Cha tôi nhỏ bé giữa những toà nhà
Cây bàng đơn độc giữa những toà nhà

Cây bàng là cả khu vườn của cha
Bàn tay trổ đồi mồi của cha quét lá
Cha tưới cây bằng tiếng hát của mình
Cây bàng hoá cuộc đời cha

Tôi đi xa
Giữa những tầng mây
Tôi nhìn xuống thấy một đốm lửa xanh
Cây bàng của cha tôi đang lách mình qua thành phố
Vươn lên vươn lên

Art by Mình là Đỗ

Born into the Red Delta of Northern Việt Nam, **Dr. Nguyễn Phan Quế Mai** grew up in the Mekong Delta, Southern Việt Nam. She is a poet, novelist and translator who has published twelve books of poetry, fiction and non-fiction in Vietnamese and English and has translated seven books. Her debut novel, *The Mountains Sing*, is an international bestseller, runner-up for the 2021 Dayton Literary Peace Prize, winner of the 2021 PEN Oakland/Josephine Miles Literary Award, the 2020 Lannan Literary Award Fellowship, and other prizes. Her poetry collection, *The Secret of Hoa Sen* was published by BOA Editions under the Lannan Translations Series. Her writing has been translated into more than 15 languages and has appeared in major publications including the New York Times. She has a PhD in Creative Writing from Lancaster University. Her second novel, *Dust Child*, is forthcoming in March 2023. For more information, visit: www.nguyenphanquemai.com

Sinh ra là một người con của vùng đồng bằng sông Hồng, nhưng ***Tiến sĩ Nguyễn Phan Quế Mai*** *lớn lên và trưởng thành ở đồng bằng sông Cửu Long. Cô hiện đang đảm nhiệm nhiều vai trò — một nhà thơ, một tiểu thuyết gia và một dịch giả. Đến nay, cô đã xuất bản 12 tập thơ hư cấu và phi hư cấu bằng tiếng Việt và tiếng Anh và chuyển ngữ 7 tựa sách. Tiểu thuyết đầu tay của cô, The Mountains Sing, đã lọt vào danh sách các tác phẩm bán chạy nhất thế giới, đoạt giải nhì Dayton Literary Peace Prize của năm 2021, đoạt giải nhất PEN Oakland/Josephine Miles Literary Award năm 2021, được chọn bởi Lannan Literary Award Fellowship năm 2020, cùng các giải thưởng khác. Tập thơ của cô, The Secret of Hoa Sen đã được BOA Editions xuất bản thông qua series văn học chuyển ngữ của Lannan. Bài viết của cô đã được dịch ra hơn 15 ngôn ngữ và xuất hiện trên các ấn phẩm lớn, trong đó có the New York Times. Cô lấy bằng Tiến sĩ chuyên ngành Viết sáng tạo từ Lancaster University. Tiểu thuyết thứ hai của cô, Dust Child, sẽ ra mắt vào tháng 3 năm 2023. Để biết thêm thông tin, hãy truy cập: www.nguyenphanquemai.com*

Mình là Đỗ (Pea) grew up among the highlands of Lam Dong. She currently lives and works in Saigon. She creates drawings and illustrated books for children, as she wishes, and as portraits of their thoughts and dreams. She is also a storyboard artist, who yearns to tell more authentic, bizarre and whimsical stories through her paintings, films, and most particularly, animation. She likes to see the world through her own eyes, as well as the eyes of many others. She is fascinated by all those different points of view, and she hopes to be able to recreate them in her own works.

Mình là Đỗ *(Pea) lớn lên từ vùng vúi Lâm Đồng. Cô hiện đang sống và làm việc tại Sài Gòn. Cô làm tranh và sách minh hoạ cho thiếu nhi, như cô ước, để được bày tỏ nỗi niềm và ước mơ của tụi trẻ. Cô đồng thời cũng là một storyboard artist, mong muốn được kể nhiều hơn những câu chuyện chân thật hoặc kì cục hoặc mơ ảo, thông qua cả tranh và phim ảnh, đặc biệt là hoạt hình. Cô thích nhìn thế giới qua đôi mắt của cả mình, hay rất nhiều người khác. Cô yêu tất cả cảm giác lung linh đem lại qua mỗi góc nhìn đó và luôn muốn tái hiện nó trong tác phẩm mình làm.*

IN MY EAR, YOUR VOICE STILL FLICKERING

Bên tai tôi, giọng người vẫn chờn vờn

Phan Nhiên Hạo · Hai-Dang Phan · Tri Ròm · Dạ Ngân
Quan Manh Ha · Brian Hoang · Khải Đơn · Linh Duong
Nguyễn Phan Quế Mai · Quyên Nguyễn-Hoàng
Phuong Thao · Andrew Lam · Mình là Đỗ · Andrew Lam
Uyên Đỗ · Tra Nhu · Nhã Thuyên · Kaitlin Rees · Bu
Thu Uyên · Minh Phương · Dao Strom · Vi Khi Nao
Linh San · Thanh-Tam Nguyen · Huyền Linh · An Ho
Trần Thị NgH · Paul Christiansen · Hannah Hoàng

The Big Read is a program of the National Endowment for the Arts in partnership with Arts Midwest, designed to revitalize the role of reading in American culture.

Miami Book Fair
Miami Dade College

NATIONAL ENDOWMENT for the ARTS
BIG READ
Managed by Arts Midwest
arts.gov/neabigread

Saigoneer

MIAMI DADE COLLEGE DISTRICT BOARD OF TRUSTEES
Michael Bileca, Chair • Nicole Washington, Vice Chair
Dr. Anay Abraham • Roberto Alonso • Maria Bosque Blanco • Marcell Felipe • Ismare Monreal

Madeline Pumariega, President, Miami Dade College

Miami Dade College is an equal access/equal opportunity institution which does not discriminate on the basis of sex, race, color, marital status, age, religion, national origin, disability, veteran's status, ethnicity, pregnancy, sexual orientation or genetic information. Additional information may be obtained by contacting the College's Equity Officer: Dr. Joy C. Ruff, Director, Office of Equal Opportunity Programs/ADA Coordinator/Title IX Coordinator, at (305) 237-2577 (Voice) or 711 (Relay Service). 11011 SW 104 St., Room 1102-2; Miami, FL 33176.jruff@mdc.edu